

Ngày 31/03/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	2.5%	2.5%

2024	
ROE	0.8%

Q1/25			
DT thuần	79.7	QoQ ▼ 4.90 ▼ 5.8%	YoY ▲ 7.50 ▲ 10.3%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	330	YoY ▲ 24.0 ▲ 7.7%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN gộp	16.4	QoQ ▼ 6.70 ▼ 29.1%	YoY ▼ 5.50 ▼ 25.2%
	tỷ VNĐ		

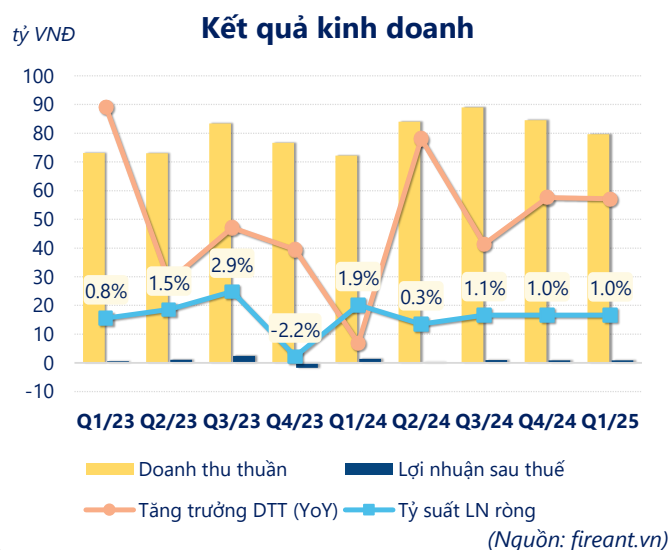
	2024	
LN gộp	80.9	YoY ▲ 8.40 ▲ 11.6%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN thuần	0.92	QoQ ▼ 0.10 ▼ 9.6%	YoY ▼ 0.77 ▼ 45.5%
	tỷ VNĐ		

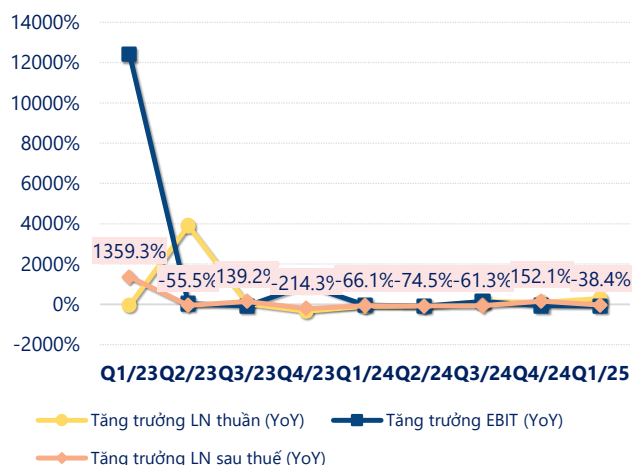
	2024	
LN thuần	3.51	YoY ▲ 2.84 ▲ 422%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN sau thuế	0.83	QoQ ▼ 0.05 ▼ 5.8%	YoY ▼ 0.52 ▼ 38.6%
	tỷ VNĐ		

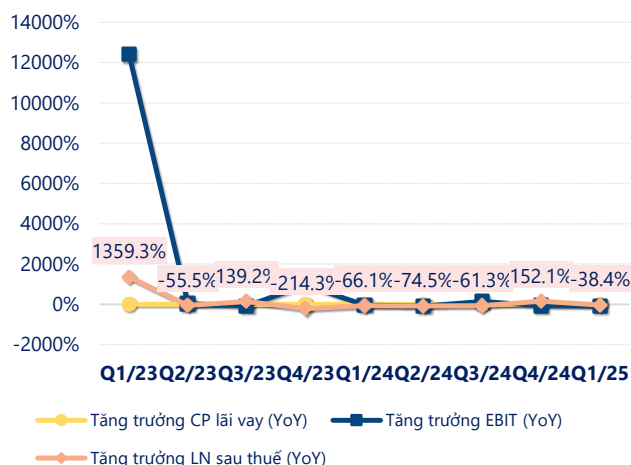
	2024	
LN sau thuế	2.94	YoY ▲ 0.17 ▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	



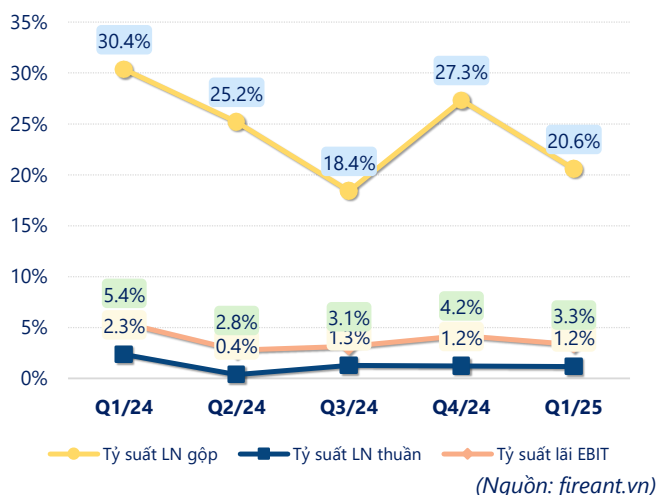
Tăng trưởng lợi nhuận



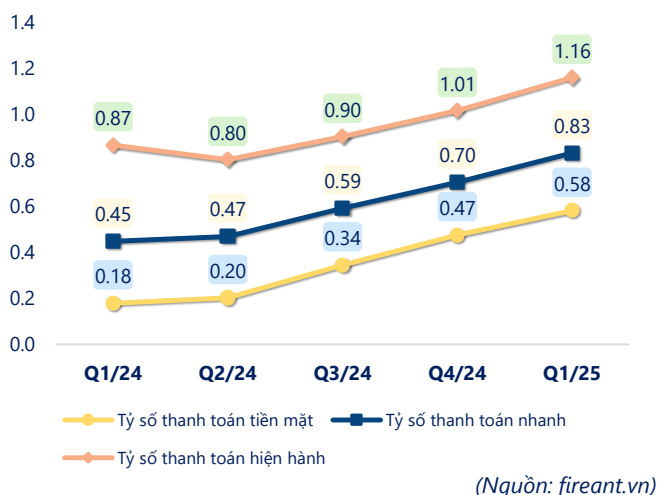
Tăng trưởng chi phí



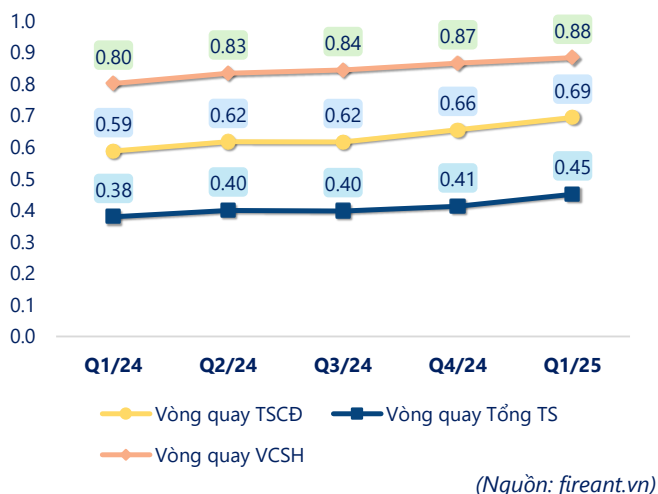
Tỷ suất lợi nhuận



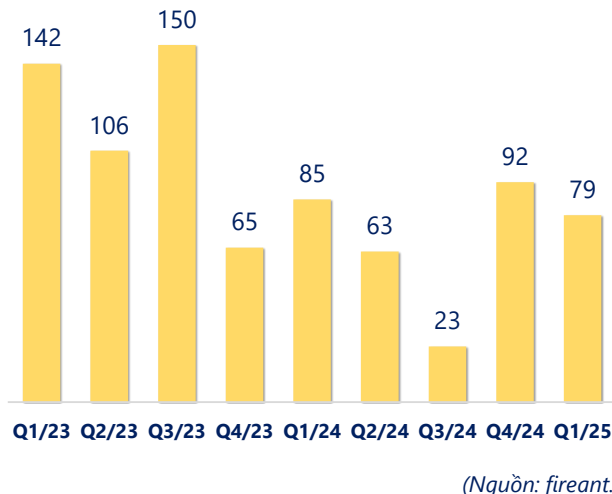
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	79.7	72.2	10.3%	330	306	7.7%
Giá vốn hàng bán	63.3	50.3	25.8%	249	234	6.5%
Lợi nhuận gộp	16.4	21.9	-25.2%	80.9	72.5	11.6%
Doanh thu HĐTC	0.10	0.21	-53.1%	1.95	6.50	-70.0%
Chi phí TC	1.60	2.25	-28.8%	8.40	11.4	-26.0%
Chi phí lãi vay	1.60	2.25	-28.8%	8.30	10.3	-19.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.25	3.84	10.6%	16.9	19.2	-12.0%
Chi phí QLDN	9.71	14.4	-32.6%	54.1	47.8	13.1%
LN thuần từ HĐKD	0.92	1.69	-45.5%	3.51	0.67	422%
Lợi nhuận khác	0.11	-0.01	1242%	0.17	3.64	-95.3%
LN trước thuế	1.04	1.68	-38.3%	3.68	4.31	-14.7%
Lợi nhuận sau thuế	0.83	1.35	-38.6%	2.94	2.77	6.3%
LNST của CĐ cty mẹ	0.83	1.35	-38.6%	2.94	2.77	6.3%

(Nguồn: fireant.vn)

